

Số: 20/2023/QĐCNHGT-TCDS

TP.Yên Bái, ngày 15 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào các Điều 500, 501, 502 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 167, Điều 188 của Luật Đất đai.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Đoàn Thị C, ông Nguyễn Chí T, bà Phạm Thị L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 11 năm 2023 của bà Đoàn Thị C. Về việc: “ Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ”.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Bà: Đoàn Thị C, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 07, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

+ Người bị kiện: Ông: Nguyễn Chí T, sinh năm 1956

Bà: Phạm Thị L, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: Tổ 8, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 12 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Đoàn Thị C được quyền sử dụng thửa đất số 18 - tờ bản đồ số 33.B.I.c (theo Giấy chứng nhận QSD đất số L301364 - số vào sổ cấp GCN: 00074.QSDĐ/33QĐUBT do UBND tỉnh Yên Bái cấp ngày 11/03/1998 cho hộ

bà Phạm Thị L) có tổng diện tích (đo thực tế) của thửa đất là 66,7 m² (diện tích đất ở là 46,0 m² và diện tích đất vườn là 20,7 m²). Thửa đất có vị trí như sau:

- Phần đất ở có diện tích 46,0 m²: Từ điểm A2 đến điểm A3 giáp đất nhà ông Nguyễn Văn O; từ điểm A3 đến điểm A4 giáp đường giao thông (Đường L, phường Đ, thành phố Y); từ điểm A4 đến điểm A5 giáp đất nhà bà Đặng Thị V; từ điểm A5 đến điểm A2 giáp với diện tích đất vườn của bà Đoàn Thị C.

- Phần đất vườn có diện tích 20,7 m²: Từ điểm A1 đến điểm A2 giáp đất nhà ông Nguyễn Văn O; từ điểm A2 đến điểm A5 giáp diện tích đất ở của bà Đoàn Thị C; từ điểm A5 đến điểm A6 giáp đất nhà bà Đặng Thị V; từ điểm A6 đến điểm A1 giáp với suối.

(Có sơ đồ thửa đất kèm theo)

Bà Đoàn Thị C có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái;
- THADS TP. Yên Bái;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ, TA, KT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền